

# **BÁO CÁO TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ NĂM 2021**

---

## **A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác xây dựng và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ (SHTT)**

#### **a. Công tác xây dựng chính sách, văn bản pháp luật về SHTT**

Năm 2021, việc xây dựng chính sách, pháp luật về SHTT tập trung vào các công việc sau:

##### **- Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT:**

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT đã được trình xin ý kiến Chính phủ tháng 6/2021, trình Quốc hội khóa XV cho ý kiến tại kỳ họp thứ hai tháng 10/2021 và dự kiến sẽ trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ ba tháng 5/2022. Nội dung sửa đổi Luật SHTT tập trung vào 7 nhóm chính sách lớn với khoảng 100 điều được sửa đổi, bổ sung, trong đó một số vấn đề nhận được sự quan tâm lớn của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cả xã hội như quy định về giao quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí và giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; quy định liên quan đến thủ tục đăng ký và xác lập quyền SHTT, hiệu lực văn bằng bảo hộ; quy định về kiểm soát an ninh đối với sáng chế trước khi đăng ký ra nước ngoài; về đền bù cho chủ sở hữu sáng chế vì sự chậm trễ trong việc cấp phép lưu hành được phẩm; về bảo hộ nhãn hiệu âm thanh; về quản lý chỉ dẫn địa lý; về trách nhiệm pháp lý về quyền tác giả, quyền liên quan đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian...

- *Xây dựng các Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật cho một số dịch vụ công sử dụng Ngân sách nhà nước*, bao gồm dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng về SHTT, dịch vụ xác nhận hiệu lực đăng ký quốc tế nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam. Cục SHTT đang nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương đối với các dự thảo Thông tư để hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành.

Bên cạnh đó, Cục SHTT đã tham gia góp ý kiến cho dự thảo của 35 văn bản pháp luật có nội dung liên quan đến SHTT<sup>1</sup>. Công tác hướng dẫn thi hành và giải đáp các vấn đề liên quan đến áp dụng pháp luật về SHTT cho các tổ chức, cá nhân được thực hiện thường xuyên khi có yêu cầu.

#### **b. Công tác tham gia xây dựng các điều ước quốc tế về SHTT**

Năm 2021, Việt Nam đã tích cực tham gia công tác đàm phán, ký kết và phê chuẩn các hiệp định thương mại tự do (FTA) như: FTA Việt Nam - Liên hiệp Vương

---

<sup>1</sup> Gồm: 06 Đạo luật (trong đó có 02 hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật), 01 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 09 Nghị định của Chính phủ, 06 Thông tư và 13 văn bản pháp luật khác.

Quốc Anh và Bắc Ai-len,<sup>2</sup> FTA giữa Việt Nam - Hiệp hội Mậu dịch tự do châu Âu, tham gia đàm phán và góp ý kiến cho nhiều hiệp định khác.<sup>3</sup>

Ngày 29/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP về việc gia nhập Hiệp ước Budapest về công nhận quốc tế đối với việc nộp lưu chủng vi sinh trong đăng ký sáng chế và ngày 01/3/2021, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Hiệp ước.

Công tác bảo đảm thi hành các điều ước quốc tế về SHTT trong Hiệp định được thực hiện tốt thông qua việc: Rà soát triển khai thi hành Hiệp định RCEP, Hiệp định Việt - Nga về SHTT trong hợp tác kỹ thuật quân sự; tham gia các phiên họp của các Ủy ban trong các Hiệp định; cập nhật sự phù hợp của pháp luật SHTT với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia hoặc ký kết; trao đổi, cung cấp thông tin và giải đáp kiến nghị về các vấn đề SHTT cho các đối tác quốc tế, v.v.

Đặc biệt, năm 2021, Cục SHTT đã chuẩn bị và tham gia Phiên rà soát chính sách thương mại lần thứ 2 trong khuôn khổ WTO; tham gia trả lời câu hỏi và góp ý kiến nội dung về SHTT để chuẩn bị cho Phiên họp Ủy ban các Hiệp định thương mại khu vực của WTO; thực hiện thông báo cho Ban Thư ký WTO về các quy định pháp luật SHTT mới theo quy định của Hiệp định TRIPS.

*c. Công tác triển khai các Nghị quyết của Chính phủ; Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ KH&CN*

- *Tổ chức triển khai Chiến lược SHTT đến năm 2030*<sup>4</sup>: Bộ KH&CN đã trình Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện Chiến lược SHTT trong năm 2021; tổ chức làm việc với Tổ chức SHTT thế giới (WIPO) để thảo luận Kế hoạch hợp tác triển khai Chiến lược<sup>5</sup>; tiếp tục hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chiến lược. Đến nay, đã có 26 tỉnh/thành phố ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược SHTT theo cách ban hành Kế hoạch triển khai riêng hoặc lồng ghép nội dung SHTT trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển các ngành, lĩnh vực ở địa phương.

- Các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ KH&CN được nghiêm túc tổ chức triển khai, cụ thể Cục SHTT đã ban hành Quyết định số 328/QĐ-SHTT ngày 24/02/2021 giao nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 28/QĐ-BKHCN ngày 08/01/2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ. Hằng tháng, quý, Cục SHTT đều rà soát, báo cáo về tiến độ thực hiện các

---

<sup>2</sup> Góp ý kiến đối với Hồ sơ trình Chính phủ phê duyệt Hiệp định và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định.

<sup>3</sup> Tham gia đàm phán việc gia nhập Hiệp định CPTPP đối với Vương quốc Anh và góp ý kiến cho FTA Việt Nam - Israel; Hồ sơ gia nhập Hiệp ước Marrakesh; Chi-lê gia nhập Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Úc - Niu Di-lân, v.v.

<sup>4</sup> Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược SHTT đến năm 2030.

<sup>5</sup> Nội dung này đã được thống nhất khi Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Bộ trưởng thăm và làm việc với WIPO vào tháng 11/2021.

Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Triển khai Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 06/5/2021 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 4/2021, ngày 31/12/2021, tại Bộ KH&CN đã diễn ra Lễ ký Kế hoạch phối hợp hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2022-2025 giữa Bộ KH&CN, Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*d. Công tác cải cách thủ tục hành chính và xây dựng Chính phủ điện tử*

Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Bộ KH&CN về cải cách thủ tục hành chính và Chính phủ điện tử, Cục SHTT tiếp tục vận hành Hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 một cách ổn định. Tổng lượng đơn đăng ký SHCN nộp trực tuyến năm 2021 đạt 21.918 đơn, chiếm 29,2% tổng lượng đơn nộp vào Cục.

Bên cạnh đó, Cục SHTT cũng đang khẩn trương triển khai Dự án hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin; triển khai nhiệm vụ “Xây dựng phần mềm xử lý các nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực SHCN”; xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt 23 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; chủ động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và xây dựng phương án phân cấp, phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực SHTT; tổ chức thu phí, lệ phí SHCN qua tài khoản ngân hàng thương mại và phát hành biên lai thu phí, lệ phí điện tử. Cục cũng định kỳ đồng bộ thông tin cho Cổng Dịch vụ công quốc gia của Chính phủ theo yêu cầu.

Bộ KH&CN cũng đã ban hành Quyết định 1792/QĐ-BKHCN ngày 02/7/2021, công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ liên quan đến Chương trình phát triển tài sản trí tuệ.

*e, Công tác xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động QLNN về SHCN tại các địa phương*

Trong năm 2021, số lượng các địa phương ban hành các văn bản hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về SHCN chiếm tỷ lệ đáng kể (21/63 địa phương) với tổng số 46 văn bản được ban hành. Thực tế cho thấy mặc dù hệ thống văn bản pháp luật về SHCN do các cơ quan Trung ương ban hành đã tương đối đầy đủ và đồng bộ, song để thực sự đưa các văn bản đó vào cuộc sống, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của mỗi địa phương, thì việc tiếp tục tổ chức triển khai và hướng dẫn thi hành pháp luật vẫn là một biện pháp quan trọng để đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về SHCN tại địa phương, đặc biệt là trong việc triển khai các chương trình, dự án quan trọng, cũng như trong việc tăng cường các biện pháp phối hợp giữa các cơ quan có chức năng nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động bảo vệ quyền SHCN.

**2. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, đào tạo cán bộ**

*a. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự*

Để chủ động đáp ứng với sự thay đổi về cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước, Cục SHTT đã xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ KH&CN Đề án Kiến tạo cơ cấu tổ

chức và nhân lực giai đoạn 2021-2026. Cục cũng đã xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ KH&CN Đề án Biên chế công chức của Cục; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Thông tư hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên ngành KH&CN<sup>6</sup>.

Tại các địa phương, so với năm 2020, tổ chức bộ máy QLNN về SHCN ở các địa phương không có nhiều sự thay đổi. Số lượng các Sở KH&CN có bộ phận chuyên trách về SHCN vẫn là 02 Sở (tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh), các địa phương còn lại chức năng quản lý SHTT chủ yếu ghép chung với các lĩnh vực khác như công nghệ, an toàn bức xạ... với các tên gọi khác nhau. Về nhân sự, cả nước hiện có 142 cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về SHCN tại các Sở KH&CN, trong đó có 38 cán bộ chuyên trách và 104 cán bộ kiêm nhiệm. Nếu so sánh với các số liệu tương ứng của năm 2020 lần lượt là 162, 44 và 118 thì có thể thấy số lượng cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về SHCN tại các Sở KH&CN đã có chiều hướng giảm, tỉ lệ giữa số lượng cán bộ chuyên trách/địa phương chỉ là 0.6 (38/63 cán bộ/địa phương). Tỉ lệ và xu hướng giảm nêu trên cho thấy sự đáng báo động về việc thiếu hụt nhân sự nói chung cũng như số lượng cán bộ chuyên trách về SHCN nói riêng ở hầu hết các địa phương. Do đó, để đảm bảo hoạt động SHCN của các địa phương đồng đều và phát triển hơn nữa, vấn đề quan trọng đang tiếp tục đặt ra đối với các địa phương hiện nay đó là cần thiết phải ổn định về nhân sự, tăng cường, bổ sung lực lượng cán bộ chuyên trách về SHCN và đẩy mạnh việc đào tạo cán bộ.

#### *b. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về SHTT*

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và giãn cách xã hội, các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 chủ yếu triển khai dưới hình thức trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Vượt qua những khó khăn do điều kiện khách quan, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về SHTT vẫn được triển khai hiệu quả ở cả Trung ương và địa phương.

Ở Trung ương, Cục SHTT đã chủ trì và phối hợp tổ chức được 03 khóa đào tạo cho các bộ Cục<sup>7</sup> và 25 khóa đào tạo, tập huấn cho các Sở KH&CN, trường đại học, viện nghiên cứu và các doanh nghiệp về các chủ đề khác nhau của quyền SHTT. Bên cạnh đó, Cục đã phối hợp với Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh tổ chức được 01 khóa đào tạo chuyên sâu (06 tháng) về SHTT cho 74 học viên.

Năm 2021, Công đào tạo trực tuyến về SHTT đã được đưa vào vận hành và tổ chức 03 khóa đào tạo tổng quan về SHTT, với gần 300 học viên được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học. Hiện nay, Cục SHTT đang vận hành thử nghiệm Khóa kiến thức cơ bản về Pháp luật SHTT của Việt Nam. Các khóa học này được triển khai đã đáp ứng nhu cầu học tập về SHTT trong bối cảnh dịch Covid-19. Bên cạnh đó, Cục cũng hoàn thành việc xây dựng các bài giảng về SHTT cho cán bộ mới tuyển dụng của

---

<sup>6</sup> Cục đề xuất bổ sung 02 vị trí việc làm trong lĩnh vực SHTT.

<sup>7</sup> 01 lớp về thẩm định sáng chế trong lĩnh vực AI với 22 cán bộ tham dự; 01 lớp bồi dưỡng kiến thức về kỹ năng quản lý LĐ cấp phòng cho 46 cán bộ và 01 lớp bồi dưỡng kiến thức ngạch chuyên viên chính cho 57 cán bộ.

Cục và cán bộ quản lý nhà nước về SHTT ở địa phương; về thẩm định sáng chế và kiểu dáng công nghiệp dành cho các thẩm định viên của Cục.

Ở địa phương, năm 2021, công tác đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về SHTT vẫn được các địa phương tiếp tục quan tâm, được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, như tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, website...), tổng số 60 lớp tập huấn và 17 hội thảo đã được các địa phương tổ chức với 9.673 lượt người tham dự. Ngoài việc tập huấn, đào tạo kiến thức pháp luật về SHCN cho đối tượng là cán bộ quản lý tại các sở, ban, ngành,... nhiều địa phương đã mở rộng phạm vi các đối tượng được tập huấn, đào tạo như doanh nghiệp, sinh viên,... với các nội dung có tính chuyên sâu. Một số địa phương đã làm tốt công tác tập huấn, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến các kiến thức pháp luật về SHCN cho các nhóm đối tượng khác nhau, như Nghệ An (08 lớp tập huấn), Nam Định (02 hội thảo, 03 lớp tập huấn), Khánh Hòa (06 lớp tập huấn)...

### **3. Công tác tiếp nhận, xử lý các loại đơn sở hữu công nghiệp (SHCN)<sup>8</sup>**

Năm 2021, Cục SHTT đã tiếp nhận 131.440 đơn các loại (tăng 4,6% so với năm 2020), bao gồm 75.410 đơn đăng ký xác lập quyền SHCN<sup>9</sup> (giảm 1,7% so với năm 2020) và 56.030 các loại đơn và yêu cầu khác<sup>10</sup> (tăng 14,4% so với năm 2020).

Cục đã xử lý được 121.422 đơn các loại, trong đó có 74.559 đơn đăng ký xác lập quyền SHCN<sup>11</sup> (tăng 3,8% so với năm 2020) và 46.863 đơn/yêu cầu khác<sup>12</sup> (tăng 12,5% so với năm 2020); cấp 39.056 đối tượng văn bằng bảo hộ SHCN các loại (giảm 3,3% so với năm 2020)<sup>13</sup>.

Để đẩy nhanh công tác xử lý đơn, Cục đã xây dựng và phê duyệt “Giải pháp giải quyết tình trạng tồn đọng đơn đăng ký nhãn hiệu”<sup>14</sup> và “Giải pháp xử lý đơn đăng

---

<sup>8</sup> Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021. Chi tiết số liệu tại Phụ lục kèm theo.

<sup>9</sup> 9.130 đơn sáng chế; 3.595 đơn KDCN; 52.926 đơn nhãn hiệu quốc gia và 9.495 đơn nhãn hiệu quốc tế; 11 đơn chỉ dẫn địa lý (CDĐL) và 253 đơn đăng ký quốc tế có nguồn gốc Việt Nam.

<sup>10</sup> 2.601 yêu cầu cấp lại/phó bản VBBH; 12.295 yêu cầu gia hạn hiệu lực VBBH; 7.517 yêu cầu sửa đổi VBBH; 13.726 yêu cầu duy trì hiệu lực VBBH; 4.551 đăng ký chuyển nhượng VBBH; 4.251 đơn gia hạn đăng ký quốc tế đăng ký qua Hệ thống Madrid; 1.081 đơn khiếu nại; 330 đơn đề nghị chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực VBBH; 1.918 đơn phản đối cấp VBBH và 7.760 các loại đơn khác.

<sup>11</sup> 7.625 đơn sáng chế; 2.906 đơn KDCN; 54.526 đơn nhãn hiệu quốc gia và 9.243 đơn nhãn hiệu quốc tế đăng ký qua Hệ thống Madrid; 16 đơn CDĐL và 243 đơn đăng ký quốc tế có nguồn gốc Việt Nam.

<sup>12</sup> 2.459 cấp lại/phó bản VBBH; 11.454 yêu cầu gia hạn hiệu lực VBBH; 7.555 yêu cầu sửa đổi VBBH; 12.971 yêu cầu duy trì hiệu lực VBBH; 2.700 đăng ký chuyển nhượng VBBH; 1.134 đơn khiếu nại; 198 đơn đề nghị chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực VBBH; 5.921 sửa đổi, chuyển nhượng, phản đối cấp đơn và 2.471 các loại đơn khác.

<sup>13</sup> 3.941 BĐQ sáng chế; 2.103 BĐQ KDCN, 33.000 GCN ĐKNH quốc gia và 12 GCN đăng ký CDĐL.

<sup>14</sup> Theo Giải pháp, Cục sẽ tập trung nâng cao năng suất trong công đoạn tra cứu phục vụ thẩm định nội dung bằng việc tách công việc này ra thành một công đoạn độc lập; tuyển dụng và đào tạo các Tra cứu viên để thực hiện công đoạn tra cứu, đồng thời tận dụng kinh nghiệm của các TĐV để tập trung thực hiện đánh giá khả năng bảo hộ của nhãn hiệu dựa trên kết quả tra cứu đã có sẵn. Theo đó, tình trạng tồn đọng đơn nhãn hiệu cơ bản được giải quyết vào năm 2024.

ký sáng chế giai đoạn 2021-2025”<sup>15</sup> để bắt đầu thực hiện từ năm 2022. Ngoài ra, Cục cũng đã triển khai xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các Quy chế thẩm định các đối tượng SHCN<sup>16</sup> theo hướng đơn giản hóa thủ tục, rút bớt quy trình, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong việc xử lý đơn. Đến nay, dự thảo các Quy chế đã cơ bản hoàn thiện để ban hành, áp dụng từ năm 2022.

Cục cũng đang triển khai xây dựng “Đề án cung cấp dịch vụ tra cứu khả năng bảo hộ của các đơn đăng ký SHCN trước khi nộp”; nghiên cứu thành lập Bộ phận Quản lý chất lượng thẩm định đơn SHCN để bảo đảm và nâng cao chất lượng thẩm định đơn. Bên cạnh đó, để kịp thời động viên, khuyến khích và khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác thẩm định đơn, ngày 25/8/2021, Cục cũng đã phát động đợt thi đua đột xuất với nội dung “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xử lý đơn SHCN năm 2021”.

#### **4. Công tác thực thi quyền SHCN**

Năm 2021, các địa phương đã có nhiều nỗ lực trong công tác thực thi quyền SHCN nhằm đẩy lùi nạn hàng giả, hàng xâm phạm quyền SHCN. Tuy nhiên, do ảnh hưởng rất lớn của dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động này đã có xu hướng giảm mạnh. Theo báo cáo của các địa phương, cả nước đã có **1.109 vụ** xâm phạm quyền về nhãn hiệu đã được xử lý với tổng số tiền phạt là **13.294.029.000 đồng** và gần **300.000 sản phẩm** bị xử lý, giảm 55% về số vụ và 38% tổng số tiền phạt so với năm 2020 (**2.457 vụ** với tổng số tiền phạt là **21.533.347.000 đồng**).

Hoạt động hỗ trợ thực thi quyền SHTT cũng đã được Cục SHTT quan tâm, đẩy mạnh thông qua việc cung cấp 230 ý kiến chuyên môn cho các cơ quan thực thi quyền (*tăng 25% so với năm 2020*); tham gia 05 vụ kiện tại tòa án; tham gia 01 buổi đối thoại do Thanh tra Bộ tổ chức và tham gia Ban thường trực Chương trình phối hợp hành động chống xâm phạm quyền SHTT quốc gia.

Trong tình hình hiện nay, khi tính hiệu quả của công tác thực thi quyền SHTT trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc đàm phán để ký kết đang có xu hướng đặt ra các yêu cầu ngày càng cao và khắt khe hơn, thì vấn đề cải thiện hiệu quả hoạt động của hệ thống thực thi quyền SHTT của nước ta đang trở thành nhiệm vụ có

---

<sup>15</sup> Một số nội dung của Giải pháp xử lý đơn đăng ký sáng chế giai đoạn 2021-2025:

- Giai đoạn 2022-2023: mỗi năm năng lực thẩm định tăng 20-25%

- Đến năm 2025:

+ Cơ bản đáp ứng thời hạn thẩm định theo quy định;

+ Rút ngắn thời gian thẩm định đối với đơn trong nước.

- Các nhiệm vụ chính:

+ Tuyển dụng, đào tạo 15-20 thẩm định viên; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

+ Xã hội hóa một số công đoạn trong quy trình thẩm định để huy động các nguồn lực bên ngoài;

+ Chuẩn hóa dữ liệu, nâng cấp hệ thống quản trị đơn theo hướng chuyển đổi số;

+ Xây dựng cơ chế tự chủ cho nhiệm vụ thẩm định đơn (áp dụng từ năm 2022) để nâng cao năng suất, chất lượng.

<sup>16</sup> các Quy chế thẩm định đơn sáng chế, nhãn hiệu, KDCN, CDBL; các Quy chế giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực SHCN; Quy chế tiếp nhận và xử lý đơn đăng ký sáng chế MẬT, v.v.

tính cấp bách. Để làm được điều này đòi hỏi cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn về SHCN đối với cán bộ các cơ quan thực thi quyền SHCN, thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin, kinh nghiệm giữa các cơ quan thực thi quyền SHCN với nhau và với các cơ quan quản lý nhà nước về SHCN ở cả trung ương và địa phương.

### ***5. Công tác thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin***

Công tác thông tin SHCN tiếp tục được đảm bảo thông qua việc quản lý, phát triển và bảo đảm nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động chuyên môn và đáp ứng nhu cầu tra cứu của xã hội, cụ thể năm 2021, 12 số Công báo SHCN đã được phát hành; các Bản mô tả sáng chế toàn văn đã được cập nhật toàn bộ lên WIPO IPAS. Cục SHTT cũng đã công bố đầy đủ số liệu thống kê đơn đăng ký và văn bằng bảo hộ SHCN của các địa phương trên Cổng Thông tin điện tử; hoàn thành việc cung cấp số liệu thống kê về SHTT năm 2020 cho WIPO để phục vụ tính Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam.

Trong khuôn khổ hoạt động của Mạng lưới TISC/IP-HUB, 05 lớp tập huấn về tra cứu thông tin và viết bản mô tả sáng chế đã được tổ chức<sup>17</sup>. Cục cũng đang phối hợp với WIPO triển khai Chương trình Cố vấn từ xa về thương mại hóa công nghệ cho một số thành viên của Mạng lưới.<sup>18</sup>

Hoạt động phổ biến và hướng dẫn sử dụng thông tin SHCN được duy trì nhằm phục vụ nhu cầu của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo đó, Cục SHTT đã tổ chức 07 lớp hướng dẫn cho cán bộ của các Sở KH&CN và 06 khóa hướng dẫn cho gần 500 sinh viên về tra cứu thông tin SHCN; đăng tải 505 tin bài, thông báo trên Cổng Thông tin điện tử<sup>19</sup> và gửi 305 tin bài để đăng lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ KH&CN.

Về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống máy tính, máy chủ, thiết bị mạng, hệ thống IPAS, các hệ thống tra cứu, thư viện điện tử, email, trang web của Cục, v.v được duy trì. Để đối phó với tác động của dịch Covid-19, Cục SHTT đã lần đầu tiên triển khai thành công các giải pháp làm việc từ xa hiệu quả, cơ bản đảm bảo năng lực xử lý đơn SHCN, đồng thời đưa vào vận hành hệ thống họp trực tuyến, phần mềm quản lý văn bản điện tử. Cục SHTT cũng đã hoàn thành Dự án số hóa tài liệu SHCN; đẩy nhanh triển khai các dự án Hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin<sup>20</sup> v.v..

### ***6. Công tác quản lý hoạt động đại diện và giám định SHCN***

Năm 2021, Cục SHTT đã cấp 05 Chứng chỉ hành nghề đại diện SHCN mới, cấp lại 09 Chứng chỉ hành nghề đại diện SHCN, ghi nhận 12 Tổ chức dịch vụ đại diện

---

<sup>17</sup> Gồm: Trường ĐH Dược Hà Nội, Trường ĐH Phenikha, Tập đoàn Viettel, Công ty BK-Holdings (Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội).

<sup>18</sup> Gồm: Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam, ĐHQG Hà Nội, Viện Dầu khí Việt Nam, Trường ĐH Duy Tân.

<sup>19</sup> 440 tin/bài tiếng Việt; 65 tin, bài tiếng Anh.

<sup>20</sup> Giúp tăng cường an toàn, ổn định mạng và triển khai chế độ làm việc từ xa qua VPN, ...

SHCN, xóa tên 03 tổ chức. Đến hết năm 2021, cả nước có 228 tổ chức đại diện SHCN và 372 cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện SHCN (tăng 11 tổ chức và 04 cá nhân so với năm 2020).

Cục cũng đang gấp rút chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Kỳ kiểm tra nghiệp vụ đại diện SHCN và Kỳ kiểm tra nghiệp vụ giám định SHCN trong năm 2022.

## ***7. Công tác tư vấn và hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ***

### ***a) Ở Trung ương***

Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030<sup>21</sup>, Cục SHTT đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ KH&CN và Bộ Tài chính xây dựng, trình ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai Chương trình, bao gồm: Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ KH&CN quy định quản lý Chương trình và Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Chương trình. Cục cũng đã tổ chức tuyển chọn, thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ KH&CN phê duyệt đặt hàng 27 nhiệm vụ thuộc Chương trình để cho triển khai trong năm 2021-2022. Năm 2021, Cục cũng đã hoàn thành nghiệm thu toàn bộ các dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020.

Ngày 23/9/2021, Bộ KH&CN đã ban hành Công văn số 2612/BKHCN-SHTT của gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW thông báo và hướng dẫn xây dựng, ban hành các cơ chế hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn.

### ***b) Ở địa phương***

Các Sở KH&CN luôn là một địa chỉ tin cậy để người nộp đơn, doanh nghiệp đề nghị giúp đỡ, tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ về các thủ tục xác lập quyền SHCN. Năm 2021, đã có hơn 3.000 lượt cá nhân, tổ chức được các Sở KH&CN tư vấn, hướng dẫn về SHCN trong đó có 2.825 lượt về nhãn hiệu, 112 lượt về kiểu dáng công nghiệp, 67 lượt về sáng chế và hàng trăm lượt về các đối tượng khác. Một số địa phương đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác này như TP. Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Thái Nguyên...

Đến nay, đã có 42 tỉnh, thành phố ban hành các cơ chế, chính sách phát triển tài sản trí tuệ dưới các hình thức khác nhau. Trong năm 2021, đã có 159 dự án được các địa phương triển khai thực hiện với 15 sáng chế/giải pháp hữu ích được hỗ trợ bảo hộ, khai thác, 205 sản phẩm đặc thù địa phương được hỗ trợ bảo hộ, quản lý quyền SHCN, 18 tổ chức tập thể được thành lập để quản lý tài sản trí tuệ cộng đồng, 7131 lượt người được tập huấn, đào tạo về SHTT, 1178 lượt doanh nghiệp được hỗ trợ về SHTT, 160 lượt phát sóng truyền hình tuyên truyền về SHTT.

Qua báo cáo của các địa phương cho thấy, hiện nhiều địa phương có nhu cầu tiếp tục được Cục SHTT hướng dẫn, hỗ trợ trong hoạt động đăng ký xác lập quyền trong và ngoài nước, quản lý và khai thác các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn

---

<sup>21</sup> Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.



hiệu chứng nhận dùng cho các đặc sản của địa phương; hỗ trợ địa phương được tham gia thực hiện các dự án trong khuôn khổ Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

#### **8. Công tác QLNN về SHTT tại các Bộ, ngành, địa phương**

Cục SHTT thực hiện thường xuyên công tác quản lý nhà nước về SHCN của các Bộ, ngành, địa phương thông qua việc hướng dẫn thực hiện, giải thích, giải đáp yêu cầu của các Bộ, ngành và địa phương về hướng dẫn nghiệp vụ về SHCN. Năm 2021, Hội nghị Quản lý nhà nước về SHTT đã được tổ chức thành công tại tỉnh Lâm Đồng với sự tham dự của khoảng 400 đại biểu đến từ 59 Sở KH&CN, một số trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức đại diện SHCN, doanh nghiệp và cơ quan thông tấn báo chí.

Bên cạnh đó, nội dung SHTT cũng đã được đưa vào các sự kiện lớn do Bộ KH&CN tổ chức như: Techfest, Techmart, TechDemo và TechConnect, cũng như trong các Đề án phát triển KH&CN, Đề án phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực KH&CN, các Chương trình phối hợp giữa Bộ KH&CN với các Bộ, ngành và địa phương, v.v..

#### **9. Công tác hội nhập và hợp tác quốc tế về SHTT**

Các hoạt động hợp tác quốc tế tiếp tục được triển khai thông qua các diễn đàn đa phương về SHTT tại WTO, APEC và ASEAN, cụ thể:

- *Trong khuôn khổ ASEAN*: Việt Nam đã tham dự các Cuộc họp lần thứ 63, 64 và 65 của Nhóm Công tác về hợp tác SHTT các nước ASEAN (AWGIPC); phối hợp với các nước ASEAN triển khai Chương trình hành động ASEAN về SHTT giai đoạn 2016-2025 (phiên bản 2.0); triển khai các hoạt động hợp tác về SHTT giữa ASEAN và các đối tác (Úc-Niu Dilan, WIPO, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản,...); tham gia triển khai kết quả các Phiên họp của Ủy ban điều phối dịch vụ ASEAN, v.v.

- *Trong khuôn khổ APEC*: Việt Nam đã tham dự các Cuộc họp lần thứ 52 và 53 Nhóm chuyên gia APEC về SHTT (IPEG); triển khai các hoạt động SHTT thuộc Kế hoạch hành động tập thể của APEC; xây dựng Kế hoạch về SHTT triển khai Tầm nhìn APEC tới năm 2040. Bên cạnh đó, Cục SHTT đã tham gia xử lý các vấn đề liên quan đến quyền SHTT trong ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong khuôn khổ WTO, APEC và ASEAN.

Các hoạt động hợp tác quốc tế song phương về SHTT được duy trì với nhiều đối tác khác nhau như: *WIPO*<sup>22</sup>, *Nhật Bản*<sup>23</sup>, *Hàn Quốc*<sup>24</sup>, *Trung Quốc*<sup>25</sup>, châu Âu, Pháp, Anh, Canada, Singapore, Lào v.v..

---

<sup>22</sup> Cục SHTT đã cung cấp thông tin phục vụ chuyến thăm và làm việc của Chủ tịch nước và Bộ trưởng Bộ KH&CN với WIPO (tháng 11/2021); đề nghị WIPO hỗ trợ gia nhập và triển khai Hiệp ước Budapest về công nhận quốc tế đối với việc nộp lưu chủng vi sinh trong đăng ký sáng chế; phối hợp với WIPO triển khai hệ thống WIPO IPAS tại Cục và triển khai Dự án thí điểm về “Hỗ trợ các tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ SHTT cho các DNNVV theo định hướng công nghệ của Việt Nam”, triển khai các hoạt động chào mừng Ngày SHTT thế giới, v.v.

<sup>23</sup> Cục tích cực triển khai Dự án “Nâng cao năng lực xử lý đơn SHCN” do JICA tài trợ thông qua các hoạt động xây dựng Quy chế thẩm định sáng chế liên quan đến công nghệ mới và Đề cương quản lý chất lượng thẩm định sáng chế. Bên

## **10. Công tác phát triển hoạt động sáng kiến, sáng tạo**

Công tác quản lý nhà nước ở Trung ương đối với các hoạt động sáng kiến, sáng tạo được thực hiện thông qua việc góp ý kiến, tư vấn cho các bộ, ngành, địa phương; tham gia các lớp tập huấn về sáng kiến do các bộ, ngành, địa phương tổ chức. Ngoài ra, Bộ KH&CN cũng đang phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị tổ chức Chương trình Sáng kiến vì cộng đồng lần thứ 4 vào năm 2022.

Ở địa phương, hoạt động thúc đẩy phong trào sáng kiến, sáng tạo được triển khai ở hầu hết các địa phương, chủ yếu dưới hình thức tổ chức các hội thi, trao giải thưởng sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn tỉnh (thường niên hoặc 2 năm 1 lần). Trong năm 2021, đã có 19 Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, 17 Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và 07 cuộc thi sáng tạo khác được các địa phương tổ chức với hàng nghìn giải pháp tham dự cùng hàng trăm giải thưởng được trao. Thông qua các hội thi đã ghi nhận được những thành quả sáng tạo của các tác giả góp phần cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội.

Theo báo cáo từ các địa phương năm 2021, cả nước đã có 46.063 giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến, 45.098 sáng kiến được công nhận trong đó 1.470 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, tổng số tiền làm lợi do áp dụng sáng kiến là 47.487.365.000 đồng, số tiền trả thù lao, trả thưởng cho các tác giả sáng kiến là 7.819.111.000 đồng và có 2.453 cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận. Có thể thấy trong thời gian qua, hoạt động sáng kiến trong cả nước đã thành một phong trào rộng khắp, thể hiện sức sáng tạo mạnh mẽ của người lao động Việt Nam.

## **B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ**

### **1. Tại Trung ương**

#### **1.1 Những kết quả nổi bật trong năm 2021**

Qua tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ năm 2021 cho thấy, một khối lượng công việc rất lớn trong công tác quản lý nhà nước về SHTT ở Trung ương đã được thực hiện, cơ bản hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ được giao, nổi bật là các mặt hoạt động sau:

- Hoạt động SHTT ngày càng gắn kết với hoạt động chung của Chính phủ, Bộ KH&CN, các Bộ, ngành và địa phương. SHTT trở thành công cụ quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và quốc gia;

---

cạnh đó, Cơ quan SHTT của hai nước tiếp tục triển khai Chương trình thẩm định nhanh đơn sáng chế (PPH) giai đoạn 2; định kỳ trao đổi thông tin SHCN. Cục cũng đã cử 13 học viên tham dự các khóa đào tạo về SHTT do Nhật Bản tổ chức.

<sup>24</sup> Cục tiếp tục thực hiện Chương trình thẩm định nhanh đơn sáng chế (PPH) với Hàn Quốc; hoàn thành Dự án “Thiết kế biểu trưng CDĐL quốc gia” do Cơ quan Xúc tiến thương mại Hàn Quốc tài trợ. Đây là lần đầu tiên Việt Nam có biểu trưng CDĐL quốc gia.

<sup>25</sup> Cục đã thực hiện trao đổi thông tin với Cơ quan SHTT Trung Quốc về thủ tục đăng ký CDĐL và nhãn hiệu chứng nhận tại mỗi nước; tổ chức Tọa đàm “Quyền SHTT trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Trung Quốc” và đề xuất triển khai Nhiệm vụ nghiên cứu về các vấn đề SHTT trong quan hệ giữa hai nước.

- Công tác xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT được thực hiện đúng tiến độ đề ra; việc triển khai Chiến lược SHTT quốc gia và Chương trình phát triển phát triển tài sản trí tuệ đã giúp nâng cao vai trò, vị thế của KH&CN ở các Bộ, ngành và địa phương;

- Dù bị ảnh hưởng mạnh bởi dịch Covid-19 và giãn cách xã hội nhưng lượng đơn sáng chế và kiểu dáng công nghiệp vẫn tăng khá cao (*trung bình là 9,1% và 11,9%*) so với năm 2020; kết quả xử lý đơn SHCN tăng 3,8%, trong đó kết quả xử lý đơn nhãn hiệu quốc gia tăng 6,3%. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại về SHCN tăng 29% và các loại đơn/yêu cầu liên quan đến văn bằng bảo hộ tăng trên 15%;

- Công tác hội nhập và hợp tác quốc tế về SHTT được duy trì, đóng góp tích cực vào thực hiện nhiệm vụ đối ngoại của đất nước.

### ***1.2 Những hạn chế, khó khăn***

Cho dù đạt được những kết quả đáng ghi nhận nêu trên, song hoạt động quản lý nhà nước về SHTT ở Trung ương vẫn còn có những tồn tại, khó khăn, cụ thể:

- Dịch Covid-19 và tình trạng giãn cách xã hội đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội nói chung và các mặt hoạt động của Cục SHTT nói riêng;

- Khối lượng công việc rất lớn, trong khi hầu hết các đơn vị thiếu nhân lực và nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao; nguồn kinh phí thường xuyên ngày càng bị thu hẹp, cơ chế tự chủ không được bảo đảm theo quy định;

- Mặc dù kết quả xử lý đơn ngày càng được cải thiện, nhưng tình trạng tồn đọng đơn đăng ký SHCN vẫn còn nhiều; Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu. Điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật xuống cấp đáng kể, chưa đáp ứng nhu cầu công việc và điều kiện làm việc.

### ***1.3 Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022***

Căn cứ vào những kết quả đạt được năm 2021, nhưng thuận lợi, khó khăn nêu trên, hoạt động quản lý nhà nước về SHTT năm 2022 cần thực hiện theo các phương hướng, nhiệm vụ cơ bản như sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Kiện toàn cơ cấu tổ chức và nhân lực của Cục SHTT giai đoạn 2021-2026; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức của Cục SHTT.

2. Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT để trình Quốc hội thông qua vào tháng 6/2022; tổ chức triển khai xây dựng các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật; tiếp tục hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Chiến lược SHTT đến năm 2030.

3. Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch xử lý đơn sáng chế, nhãn hiệu và khiếu nại; ban hành các Quy chế tiếp nhận, xử lý đơn SHCN; tăng cường xử lý các vấn đề chuyên môn liên quan đến công tác thẩm định đơn; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực SHCN; xây dựng và đưa vào hoạt động Bộ phận kiểm soát chất lượng

thẩm định đơn SHCN.

4. Chủ động tham gia đàm phán và bảo đảm thi hành có hiệu quả nội dung SHTT trong các Hiệp định thương mại quốc tế; đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế; tăng cường hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong việc bảo hộ quyền SHTT ở nước ngoài; triển khai thành công Dự án Nâng cao năng lực thẩm định đơn SHCN do JICA (Nhật Bản) tài trợ.

5. Hoàn thành các Dự án về công nghệ thông tin; đưa vào vận hành Hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; tạo lập các cơ sở dữ liệu đầy đủ, tin cậy để phục vụ công tác thẩm định đơn đăng ký SHCN và nhu cầu tra cứu thông tin của xã hội.

6. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác phát triển tài sản trí tuệ; tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030; tiếp tục triển khai có hiệu quả Dự án Mạng lưới các Trung tâm Phát triển tài sản trí tuệ (IP-Hub)/TISC và Dự án Môi trường SHTT kiến tạo; triển khai dịch vụ thông tin SHCN phục vụ công tác nghiên cứu và triển khai.

7. Tổ chức biên soạn các giáo trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng về SHTT cho cán bộ quản lý nhà nước và các đối tượng mục tiêu; tiếp tục xây dựng và triển khai Chương trình đào tạo trực tuyến về SHTT; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học về SHTT;

8. Đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động tuyên truyền, chuỗi Sự kiện nhân Ngày SHTT thế giới (24/6) và Ngày KH&CN Việt Nam (18/5); tổ chức thành công Chương trình Sáng kiến vì cộng đồng lần thứ 4; tổ chức thành công Hội nghị quản lý nhà nước về SHTT và kỷ niệm 40 năm thành lập Cục SHTT;

9. Tổ chức tốt Kỳ kiểm tra đại diện SHCN và Kỳ kiểm tra nghiệp vụ giám định SHCN; tăng cường kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đại diện và giám định về SHCN.

10. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho cán bộ.

## **2. Tại các địa phương**

### **2.1 Nhận xét chung**

Công tác quản lý nhà nước về SHCN của các địa phương trong năm 2021 đã đạt được những thành quả nhất định, trong đó có thể kể đến các mặt công tác đạt được hiệu quả tốt, như hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về SHCN, hoạt động tư vấn, hướng dẫn việc đăng ký xác lập và bảo vệ quyền SHCN, công tác khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động sáng kiến, sáng tạo. Một số địa phương tiêu biểu như TP. Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Sơn La, Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Cần Thơ, An Giang, Hà Nội, v.v.. đã thực hiện công tác quản lý nhà nước về SHCN đạt kết quả tốt.

Những kết quả trong năm 2021 cho thấy hoạt động quản lý nhà nước về SHCN ở các địa phương đã đạt được một số thành tích nhất định, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, kết quả hoạt động nói chung vẫn không

đồng đều và tại nhiều địa phương hoạt động này chưa phát huy tác dụng tương xứng với vị trí, vai trò của cơ quan lãnh đạo, điều hành hoạt động SHTT. Nhiều địa phương, nhất là ở những nơi mà hoạt động thị trường còn kém sôi động, hoạt động SHTT còn đơn giản, vai trò quản lý nhà nước mờ nhạt, bị động, vẫn còn tình trạng trông chờ hoặc giẫm chân lên nhau giữa các cơ quan quản lý có liên quan. Năng lực, kiến thức chuyên môn về SHTT của các cơ quan thực thi quyền SHTT ở các địa phương còn bất cập, tình trạng lúng túng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, trông chờ, lệ thuộc vào ý kiến của cơ quan chuyên môn ở Trung ương còn phổ biến.

## **2.2 Phương hướng hoạt động**

Trên cơ sở bám sát nội dung chỉ đạo của Chiến lược SHTT đến năm 2030, đồng thời, từ thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước về SHTT và điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương, trong thời gian tới, Cục SHTT cho rằng có một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây cần được chú trọng đẩy mạnh:

*Một là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN về SHTT:* Kiện toàn hệ thống cơ quan QLNN về SHTT theo hướng kiến tạo và hiệu quả; xác định củng cố các đầu mối chuyên trách về SHTT tại các cơ quan QLNN có liên quan ở địa phương; đẩy mạnh cơ chế phối hợp liên ngành trong QLNN về SHTT.

*Hai là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền SHTT:* Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và với các cơ quan tư pháp trong việc bảo vệ quyền SHTT; tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền SHTT, đặc biệt là hành vi xâm phạm quyền SHTT trong môi trường kỹ thuật số; tổ chức trưng bày, triển lãm phân biệt sản phẩm được bảo hộ quyền SHTT và sản phẩm xâm phạm quyền SHTT.

*Ba là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ:*

- Xây dựng, cung cấp các công cụ và dịch vụ thông tin SHTT, bản đồ công nghệ, báo cáo phân tích thông tin SHCN và dự báo xu hướng phát triển công nghệ cho các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

- Hỗ trợ xây dựng, triển khai hoạt động quản trị tài sản trí tuệ trong các doanh nghiệp và tổ chức KHCN;

- Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo chuyên sâu về SHTT, trong đó: chú trọng đào tạo chuyên gia quản trị tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp và cán bộ quản lý, phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm của cộng đồng; ưu tiên đào tạo từ cơ bản đến nâng cao cho các nhóm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

*Bốn là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về khuyến khích, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ:*

- Phát triển các trung tâm chuyển giao công nghệ và SHTT tại các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp;

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng công cụ SHTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ bảo hộ và khai thác quyền SHTT ở nước ngoài; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ dẫn địa lý, nguồn gen, tri thức truyền thống, văn hóa dân gian; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ khai thác tài sản trí tuệ.

- Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác cho các tài sản trí tuệ của Việt Nam ở trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ định giá, kiểm toán tài sản trí tuệ, tập trung vào các đối tượng là sáng chế, tên thương mại, nhãn hiệu của các doanh nghiệp.

*Năm là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về phát triển các hoạt động hỗ trợ về SHTT:*

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hiệp hội trong hỗ trợ và triển khai hoạt động sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền SHTT;

- Hỗ trợ liên kết sản xuất, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận và nhãn hiệu tập thể.

*Sáu là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực cho hoạt động SHTT:*

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan QLNN, cơ quan bảo vệ quyền SHTT.

- Hỗ trợ phát triển các tổ chức trung gian, chủ thể quyền SHTT: Hình thành và phát triển mạng lưới trung tâm chuyển giao công nghệ và SHTT tại các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo và doanh nghiệp; nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động hỗ trợ tư pháp về SHTT, hỗ trợ thúc đẩy phát triển đội ngũ giám định viên, dịch vụ giám định SHTT và dịch vụ tư vấn pháp luật về SHTT; tổ chức, vận hành và nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận độc lập phục vụ việc kiểm soát và quản lý các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức tập thể là chủ sở hữu, chủ thể quản lý và khai thác các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; các tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

*Bảy là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng văn hóa SHTT:*

- Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về SHTT, khuyến khích đổi mới sáng tạo; xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền SHTT;

- Biên soạn, phát hành tài liệu về SHTT;

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, cuộc thi, triển lãm về kết quả hoạt động SHTT và văn hóa SHTT.

Trong các nhiệm vụ nêu trên, có những nhiệm vụ sẽ do Sở KH&CN chủ trì thực hiện, nhưng cũng có những nhiệm vụ Sở KH&CN chỉ đóng vai trò phối hợp, ví dụ nhiệm vụ về tăng cường sử dụng công cụ SHTT để phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh như phối hợp với Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch để phát triển ngành du lịch với những địa phương có ngành du lịch phát triển; về phát triển các ngành công nghiệp có mức độ sử dụng tài sản trí tuệ cao... Vì vậy, Sở KH&CN có vai trò rất quan trọng trong việc phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành, hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các tổ chức nghiên cứu thực hiện các hoạt động cụ thể để triển khai tốt các mục tiêu đề ra./.